

— Mặt hàng trung ương không trực tiếp quản lý, phần trong kế hoạch 90% ngoại tệ thực thu;

— Phần vượt kế hoạch 90% ngoại tệ thực thu.

Đối với các đơn vị sản xuất trực thuộc như các quốc doanh đánh tôm, cá xuất khẩu (xí nghiệp liên hợp thủy sản, quốc doanh đánh cá Chiến thắng...), Bộ quy định quyền sử dụng ngoại tệ để nhập vật tư, thiết bị phát triển sản xuất.

Phải nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của Nhà nước về quản lý thị trường và giá cả. Xóa bỏ tình trạng tranh mua hàng xuất khẩu hiện nay. Nghiêm cấm các tổ chức quốc doanh tự ý nâng giá thu mua.

Đề phát triển sản xuất, tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật cho ngành, Bộ Thủy sản, dưới hình thức công ty kinh doanh, được phép vay vốn ngoại tệ.

6. Bộ Quốc phòng, Bộ Nội vụ cùng Bộ Thủy sản và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có kế hoạch và tổ chức quản lý chặt chẽ vùng biển, ngăn chặn tàu thuyền nước ngoài đánh trộm tôm, cá, cướp tàu vượt biển, buôn lậu, làm ăn phi pháp, gây mất trật tự trị an trên biển. Ngư trường Tây— Nam và ngư trường Thuận Hải là những ngư trường lớn của cả nước, các lực lượng quốc doanh và tập thể đều được phép đến đây khai thác. Bộ Thủy sản có kế hoạch thống nhất chỉ đạo, phân công lực lượng đánh bắt trong cả nước, ban hành các quy chế về di chuyển ngư trường, bảo vệ nguồn lợi. Nghiên cứu đề nghị ban hành và bổ sung một số chính sách về chi phí, khen thưởng cho các lực lượng làm nhiệm vụ bảo vệ trật tự trị an trên biển.

Bộ Thủy sản cần cùng với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương, các Bộ và các cơ quan khác có liên quan có kế hoạch giải quyết tốt các mắc mứu hiện nay, tăng cường hơn

nữa sự liên kết ngành với địa phương, nhằm tạo điều kiện cho công tác thủy sản phát triển mạnh, phát huy có hiệu quả những tiềm năng to lớn ngay trong những năm trước mắt.

Hà Nội, ngày 4 tháng 5 năm 1983
K.T. Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng
Phó chủ tịch
TỔ HỮU

**CHỈ THỊ số 144-CT ngày 19-5-1983
về tổ chức phong trào thi đua
yêu nước xã hội chủ nghĩa
năm 1983 và 3 năm 1983 — 1985.**

Hai năm qua, phong trào thi đua yêu nước xã hội chủ nghĩa phát triển ở hầu khắp các ngành, các địa phương, các cơ sở, đã góp phần hoàn thành thắng lợi nhiều chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước, thu hẹp dần khó khăn, mở ra triển vọng sáng sủa hơn về kinh tế, xã hội trong những năm sắp tới. Nhiều nhân tố tích cực, nhiều điển hình tiên tiến mới xuất hiện trong đó có nhiều tỉnh, quận, huyện, nhà máy, công trường, hợp tác xã, v.v... Chuyển biến bước đầu đó của phong trào thi đua rất có ý nghĩa. Nhiều ngành và địa phương đã lấy phong trào thi đua để đẩy mạnh sản xuất và công tác, khắc phục khó khăn, cải tiến quản lý, tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm, hoàn thành nhiều mục tiêu kinh tế xã hội, làm tốt nghĩa vụ đối với Nhà nước, đấu tranh chống tiêu cực có kết quả. Tuy vậy phong trào chưa đều. Vẫn còn những địa phương, ngành và cơ sở chưa thấy rõ thi đua là phong trào cách mạng quần chúng, chưa quan tâm tổ chức và chỉ đạo.

Đề phát huy thắng lợi hai năm qua, khắc phục những thiếu sót trong nhận thức và tổ chức chỉ đạo thi đua, đẩy lên cao trào

quần chúng cả nước thi đua thực hiện thắng lợi kế hoạch Nhà nước năm 1983 và đạt mức phấn đấu đến năm 1985, Hội đồng bộ trưởng yêu cầu thủ trưởng các ngành, các cấp phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể quần chúng dưới sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, tổng kết phong trào thi đua hai năm qua, kiện toàn tổ chức chỉ đạo làm cho phong trào thi đua năm 1983 và ba năm 1983 — 1985 sâu rộng hơn, đạt hiệu quả to lớn hơn, thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội lần thứ V của Đảng.

I. NHIỆM VỤ VÀ NỘI DUNG THI ĐUA NĂM 1983 VÀ 1983 — 1985

1. Đề thực hiện thắng lợi nghị quyết hội nghị Trung ương lần thứ 3 và nghị quyết của Quốc hội khóa VII, kỳ họp thứ 4 đã thông qua về nhiệm vụ kế hoạch Nhà nước năm 1983 và mức phấn đấu đến năm 1985, phải động viên toàn dân, toàn quân thi đua yêu nước xã hội chủ nghĩa trong lao động, công tác, học tập, phấn đấu với tinh thần tự lực tự cường, làm chủ tập thể, phát huy mọi tiềm năng của từng cơ sở, từng địa phương, từng ngành, vượt mọi khó khăn, đấu tranh chống mọi hiện tượng tiêu cực, làm chuyển biến mạnh hơn nữa tình hình kinh tế, văn hóa và xã hội của đất nước, giải quyết những yêu cầu bức thiết của sản xuất và đời sống.

Năm 1983 phải là năm đẩy mạnh sản xuất, chăm lo ổn định đời sống, cải tạo xã hội chủ nghĩa và củng cố hoàn thiện quan hệ sản xuất mới, ứng dụng rộng rãi tiến bộ khoa học và kỹ thuật, đạt năng suất cao, chất lượng tốt, tiết kiệm nhiều, đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, nhất là lương thực, thực phẩm, sản phẩm xuất khẩu, làm nhiều mặt hàng thiết yếu cho sản xuất và đời sống, hoàn thành mọi nghĩa vụ với Nhà nước, lập lại trật tự kinh tế và thị trường, tôn trọng pháp luật, giữ vững an ninh chính trị, trật tự xã hội và bảo đảm quốc phòng.

2. Đề hoàn thành nhiệm vụ trên, phong trào thi đua hướng vào những nội dung chủ yếu sau đây:

a) Hoàn thành những chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước bằng những biện pháp đồng bộ với quyết tâm cao của tất cả các tổ chức có liên quan. Đồng thời quyết tâm ổn định đời sống của công nhân, viên chức và nhân dân lao động.

b) Đổi mới cách quản lý sản xuất kinh doanh, xóa bỏ lối quan liêu bao cấp, thiếu trách nhiệm. Mỗi đơn vị, mỗi ngành, mỗi địa phương phải tự chịu trách nhiệm trước Nhà nước và nhân dân, phải năng động, sáng tạo, làm ăn có hiệu quả, hoàn thành mọi nghĩa vụ với Nhà nước, coi trọng lợi ích chung, lợi ích lâu dài, không đi chệch nguyên tắc cơ bản về quản lý kinh tế xã hội chủ nghĩa.

c) Khuyến khích hợp lý hóa sản xuất, cải tiến kỹ thuật, cải tiến nghiệp vụ. Động viên đông đảo quần chúng tham gia hợp lý hóa tổ chức lao động, tổ chức sản xuất và công tác, mạnh dạn ứng dụng thành tựu khoa học kỹ thuật và kinh nghiệm tiên tiến để tăng nhanh năng suất lao động và nâng cao chất lượng, giảm chi phí vật tư, lao động, tạo nguồn nguyên liệu và phụ tùng cho sản xuất, bảo dưỡng tốt và sử dụng có kết quả cao công suất thiết bị.

d) Đẩy mạnh cải tạo xã hội chủ nghĩa và củng cố hoàn thiện quan hệ sản xuất mới trong nông, lâm, ngư nghiệp, công thương nghiệp. Đặc biệt chú trọng củng cố các cơ sở kinh tế quốc doanh; hoàn thành điều chỉnh ruộng đất đi đôi với đẩy mạnh hợp tác hóa nông nghiệp và cải tạo công thương nghiệp ở miền Nam.

e) Các cơ quan quản lý Nhà nước thi đua xây dựng và thực hiện chức trách đi sát cơ sở, nghiên cứu những yêu cầu của sản xuất để soạn thảo kịp thời các chính sách chế độ, luật lệ, phục vụ sản xuất, phục vụ đời sống nhân dân.

g) Đẩy mạnh thi đua xây dựng nếp sống mới trong sản xuất và đời sống; tôn

trọng pháp luật, tôn trọng trật tự an ninh xã hội, chống mọi hiện tượng tiêu cực về kinh tế, văn hóa, xã hội; thực hiện sinh đẻ có kế hoạch.

II. BIỆN PHÁP CHỦ YẾU

1. Trên cơ sở tổng kết kinh nghiệm năm 1982, mỗi ngành, mỗi địa phương có biện pháp mở rộng phong trào đến khắp các cơ sở, động viên đông đảo quần chúng ở thôn, ấp, xã và xí nghiệp, cơ quan thi đua yêu nước xã hội chủ nghĩa phát huy tinh thần làm chủ tập thể, xây dựng các mục tiêu, chỉ tiêu thi đua cụ thể, có sơ kết, tổng kết và khen thưởng, phê bình kịp thời.

2. Tăng cường lãnh đạo và cải tiến tổ chức giao ước thi đua giữa các tỉnh, giữa các huyện, giữa các cơ sở. Hàng năm, lựa chọn tỉnh dẫn đầu mỗi khu vực và tỉnh dẫn đầu cả nước, huyện dẫn đầu từng tỉnh và từng khu vực.

Tổ chức giao ước thi đua giữa các Bộ và các ngành trung ương thực hiện những nhiệm vụ do Nhà nước giao. Chọn được những ngành tiêu biểu, những xí nghiệp điển hình có cách làm ăn mới, có hiệu quả.

3. Định kỳ tổ chức họp mặt báo công ở các cơ sở 6 tháng một lần và hàng năm để mỗi cơ sở và mỗi người đều phấn khởi thấy kết quả hoạt động của mình, đồng thời học tập lẫn nhau. Các cơ quan báo chí, thông tin, phát thanh và vô tuyến truyền hình cần liên tục tuyên truyền cổ động thi đua, nêu thắng lợi hàng ngày, nêu gương người tốt, việc tốt kịp thời.

4. Mỗi ngành và địa phương cần tổng kết kinh nghiệm của các điển hình tiên tiến thành mẫu mực làm ăn và hướng dẫn áp dụng rộng rãi; mỗi năm phải có số điển hình tiên tiến nhiều hơn, sáng tạo

hơn. Coi trọng hơn nữa cuộc vận động phấn đấu trở thành tập thể lao động xã hội chủ nghĩa (tổ đội, phân xưởng, xí nghiệp, hợp tác xã...). Phấn đấu đưa phong trào tiến lên đồng đều, vững chắc, nhanh chóng xóa bỏ những cơ sở, những tập thể, những địa phương yếu kém.

5. Thực hiện tốt việc khen thưởng thi đua. Căn cứ vào kết quả sản xuất và công tác, hiệu quả sản xuất kinh doanh, nhất là việc thực hiện các chỉ tiêu nghĩa vụ, để khen thưởng đúng mức và kịp thời. Xử lý nghiêm khắc những hành động gian dối trong báo cáo thành tích. Các cơ quan thống kê phải bảo đảm những số liệu được kiểm tra cẩn thận và chính xác về kết quả thi đua. Từ nay hàng năm Ban thi đua trung ương cùng các ngành, Tổng công đoàn Việt Nam và các đoàn thể lựa chọn những tập thể cá nhân có thành tích cống hiến xuất sắc đề nghị Nhà nước tặng danh hiệu anh hùng lao động vào dịp 1-5. Năm 1983 sẽ đề nghị Nhà nước tuyên dương một số anh hùng trong dịp lễ Quốc khánh 2-9.

6. Tổ chức kỷ niệm 35 năm ngày Hồ Chủ tịch phát động phong trào thi đua yêu nước (6-1948 — 6-1983). Ban thi đua trung ương cùng các đoàn thể cần tổng kết tốt kinh nghiệm phong trào thi đua ở nước ta. Xuất bản lại những tác phẩm của Hồ Chủ tịch và của Lê-nin về thi đua. Các cơ quan thông tin văn hóa đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng về mục đích ý nghĩa và những thành tích xuất sắc của các địa phương, các ngành, các tập thể và cá nhân trong phong trào thi đua.

7. Thủ trưởng các ngành, các cấp chính quyền cần chỉ đạo và phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể trong việc tổ chức phong trào thi đua, kiện toàn ngay tổ chức chuyên trách thi đua ở những nơi còn yếu.

Căn cứ chỉ thị này, thủ trưởng các Bộ, Ủy ban Nhà nước, các cơ quan khác thuộc Hội đồng bộ trưởng, chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương cần có kế hoạch thực hiện cụ thể và hàng tháng có báo cáo kết quả hoạt động thi đua cho Thường vụ Hội đồng bộ trưởng và Ban thi đua trung ương.

Ban thi đua trung ương đôn đốc và kiểm tra việc thi hành chỉ thị này.

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 1983
K.T. Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng

Phó chủ tịch

TỔ HỮU

CÁC BỘ

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

QUYẾT ĐỊNH số 33-NH/QĐ ngày 9-4-1983 ban hành Chế độ tín dụng, tiền tệ, thanh toán và lãi suất có phân biệt đối với các xí nghiệp hoạt động tốt hoặc yếu kém.

**TỔNG GIÁM ĐỐC NGÂN HÀNG
NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

Căn cứ nghị định số 35-CP ngày 9-2-1981 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của bộ trưởng và chức năng của Bộ trong một số lĩnh vực quản lý Nhà nước;

Căn cứ quyết định số 163-CP ngày 16-6-1977 của Hội đồng Chính phủ quy định về cơ cấu tổ chức bộ máy của Ngân hàng Nhà nước;

Căn cứ quyết định số 172-HĐBT ngày 9-10-1982 của Hội đồng bộ trưởng về tiền tệ, tín dụng, thanh toán trong thời gian trước mắt,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Ban hành kèm theo quyết định này Chế độ tín dụng, tiền tệ, thanh toán và lãi suất có phân biệt đối với các xí nghiệp hoạt động tốt hoặc yếu kém.

Điều 2. — Chế độ này thi hành từ ngày 1 tháng 4 năm 1983; cụ thể hóa điểm 2, phần II trong thông tư số 95-NH/TT ngày 24-11-1982 của tổng giám đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn thi hành quyết định số 172-HĐBT ngày 9-10-1982 của Hội đồng bộ trưởng về tiền tệ, tín dụng, thanh toán trong thời gian trước mắt.

Điều 3. — Các đồng chí chánh văn phòng, giám đốc các Ngân hàng chuyên nghiệp, vụ, cục, ban ở Ngân hàng trung ương, giám đốc Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc trung ương, trưởng ngân hàng huyện, quận, thị xã, thành phố (thuộc tỉnh) chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định này.

Hà Nội, ngày 9 tháng 4 năm 1983

Tổng giám đốc Ngân hàng

Nhà nước Việt Nam

NGUYỄN DUY GIA

CHẾ ĐỘ tín dụng, tiền tệ, thanh toán và lãi suất có phân biệt đối với các xí nghiệp hoạt động tốt hoặc yếu kém.

(ban hành theo quyết định số 33-NH/QĐ ngày 9-4-1983 của tổng giám đốc Ngân hàng Nhà nước).